

CÔNG TY CỔ PHẦN BÔNG TÂY NGUYÊN

(TNJC)

---☆☆☆---



TÀI LIỆU ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 202

Tâm Thắng, ngày 06/06/2025



**CÔNG TY CỔ PHẦN BÔNG
TÂY NGUYÊN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

CHƯƠNG TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

Thời gian: Bắt đầu 08h30p ngày 06/06/2025, dự kiến kết thúc lúc 11h30p cùng ngày.

Địa điểm: Hội trường Công ty cổ phần bông Tây Nguyên

STT	NỘI DUNG	Phụ trách
1	Tiếp đón cổ đông và khách mời dự họp; Báo cáo tình hình cổ đông tham dự Đại hội; Tuyên bố lý do; giới thiệu chủ tọa, khách mời.	Ban tổ chức
2	Chủ tọa giới thiệu và thông qua Chủ tịch đoàn, thư ký Đại hội; Chủ tọa thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội; Chủ tọa thông qua Chương trình Đại hội.	Chủ tịch đoàn
3	Các Báo cáo: 1. Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 2. Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2024 3. Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2024 4. Báo cáo tài chính công ty năm 2024 đã được kiểm toán	TGD HĐQT BKS KTT
4	Các tờ trình 1. Phân phối lợi nhuận năm 2024 2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025 3. Chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025	Chủ tịch đoàn
5	Thảo luận nội dung các Báo cáo và các Tờ trình; Biểu quyết thông qua các Báo cáo và các Tờ trình.	Chủ tịch đoàn
6	Biểu quyết thông qua Biên bản và Nghị quyết của Đại hội	Thư ký
7	Bế mạc Đại hội	Ban tổ chức

BAN TỔ CHỨC



**CÔNG TY CỔ PHẦN BÔNG
TÂY NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

QUY CHẾ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Điều 1: Quy chế này quy định quyền, nghĩa vụ của cổ đông, đại diện cổ đông khi tham gia Đại hội cổ đông, cách thức thảo luận tại Đại hội cổ đông (sau đây gọi tắt là “Đại hội”) nhằm đảm bảo đại hội đạt kết quả.

Điều 2: Quyền của cổ đông

1. Được phát tài liệu liên quan đến nội dung Đại hội.
2. Thảo luận các nội dung của báo cáo.
3. Biểu quyết các vấn đề tại Đại hội.

Điều 3: Nghĩa vụ của các cổ đông

1. Tuân thủ quy chế Đại hội .
2. Phải hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự Đại hội với ban tổ chức.
3. Chấp hành sự điều khiển của chủ tọa Đại hội.

Điều 4: Quy định về thảo luận tại Đại hội

1. Thời lượng thảo luận: tối đa 90 phút.
2. Để phát biểu, quý cổ đông đăng ký phát biểu bằng cách giơ tay .
3. Cổ đông phát biểu khi được chủ tọa mời.
4. Thời lượng dành cho mỗi cổ đông không quá 5 phút. Nội dung ý kiến cần đi thẳng vào vấn đề chính, không lặp lại nội dung của các cổ đông khác (tốt nhất nên chuẩn bị ý kiến trước bằng văn bản và đọc khi được mời). Khi đủ 5 phút, chủ tọa sẽ dừng phát biểu để chuyển cho cổ đông khác.
5. Căn cứ vào thời gian và nội dung, chủ tọa sẽ trả lời ngay các ý kiến của cổ đông tại Đại hội.

Điều 5. Thẻ lệ biểu quyết tại Đại hội

THẺ BIỂU QUYẾT:

1. Mỗi cổ đông hoặc đại diện cổ đông khi tham dự Đại hội sẽ được cấp 01 thẻ biểu quyết.
2. Thẻ biểu quyết gồm các nội dung: Tên Công ty, Mã số biểu quyết, Số phiếu biểu quyết của cổ đông. Thẻ biểu quyết hợp lệ là thẻ theo mẫu in sẵn do Công ty phát ra, có đóng dấu treo của Công ty vào góc bên trái thẻ. Thẻ không bị tẩy xóa, cạo sửa.
3. Số phiếu biểu quyết của cổ đông được tính bằng tổng số cổ phần mà người đó sở hữu và/ hoặc đại diện sở hữu.

CÁCH THỨC BIỂU QUYẾT:

1. Chủ tọa đoàn điều khiển việc thực hiện biểu quyết đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội cổ đông.
2. Cổ đông thực hiện biểu quyết bằng cách giơ Thẻ biểu quyết.
3. Mỗi vấn đề sẽ biểu quyết gồm 03 lượt:
 - Đồng ý.
 - Không đồng ý.
 - Ý kiến khác.
4. Ban kiểm phiếu sẽ ghi nhận số phiếu biểu quyết đồng ý/không đồng ý/ý kiến khác của từng vấn đề và báo cáo tổng hợp kết quả sau khi kết thúc phân biểu quyết tại Đại hội.

KẾT QUẢ BIỂU QUYẾT:

1. Kết quả biểu quyết được tính theo phần trăm (%) và được làm tròn đến 2 số thập phân.
2. Kết quả biểu quyết sẽ được ghi vào biên bản Đại hội, gồm các nội dung:
 - Số phiếu biểu quyết đồng ý/ không đồng ý/ ý kiến khác.
 - Tỷ lệ phần trăm (%) tương ứng số phiếu biểu quyết đồng ý/ không đồng ý/ ý kiến khác trên tổng số phiếu biểu quyết hiện diện tại Đại hội.
3. Trong trường hợp cổ đông hoặc đại diện cổ đông có ý kiến thắc mắc về kết quả biểu quyết, chủ tọa sẽ xem xét và quyết định ngay tại Đại hội.

Điều 6: Quy chế này có hiệu lực ngay khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

TM.ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỦ TỌA

TRẦN ANH HÀO (Đã ký)



Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tâm Thắng, ngày 20 tháng 03 năm 2025

PHẦN I: KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024

1. THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN

- Tập thể CBNV Công ty đoàn kết, cùng nhau đồng hành chung sức vượt qua khó khăn.
- Chủ trương của Chính phủ về phát triển Nông nghiệp hữu cơ, nhận thức của Nông dân trong sản xuất nông nghiệp phải sử dụng phân hữu cơ đã làm tăng nhu cầu sử dụng phân trong những năm qua.

- Áp lực trả nợ vay quá hạn cho các dự án nhà máy chế biến Bông.
- Nhân sự khối bán hàng mỏng, khó khăn trong việc tuyển dụng nhân viên kinh doanh.

2. THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU NĂM 2024

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Số lượng		Tỷ lệ (%)
			Kế hoạch	Thực hiện	
1	Tổng DT và thu nhập	Tr. đồng	6.900	2.635	38
2	Lợi nhuận trước thuế	Tr. đồng	100	(1.059)	
3	Cổ tức	%	0	0	

* Doanh thu và thu nhập đạt 38% so với kế hoạch. Nhưng tăng 13% so với năm 2023.

Nguyên nhân:

- + Không tổ chức được kinh doanh nông sản
- + Sản xuất và kinh doanh phân bón không đạt kế hoạch
- + Do không còn sản xuất và kinh doanh bông, nhưng chi phí lãi vay liên quan đến sản xuất bông còn tồn tại rất lớn. Chi phí thuê đất Tâm Thắng tăng 40% so với năm 2023.

3. TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH DỊCH VỤ

3.1.Kinh doanh các sản phẩm mang thương hiệu HUCO

Dù chủ trương của Công ty là tập trung mọi nguồn lực cho việc sản xuất kinh doanh phân hữu cơ vi sinh HUCO, nhưng trong năm 2024 Sản xuất và kinh doanh phân bón không đạt kế hoạch. Chỉ đạt 290 tấn/1.500 tấn kế hoạch. Nguyên nhân

- +Giá nông sản giảm mạnh
- +Công ty bán tiền mặt, không đầu tư trả chậm
- +Nguồn nhân sự bán hàng hạn chế.
- +Dây chuyền sản xuất và công nghệ cũ.

3.2. Kinh doanh dịch vụ cho thuê kho bãi, văn phòng

- Công ty đã cố gắng tìm các đối tác cho thuê lại để khai thác nhưng đến nay chưa có đối tác đầu tư vào sản xuất mà chỉ làm thương mại, thời vụ.

3.3. Sản xuất kinh doanh điện mặt trời mái nhà

Tuy có bị cắt giảm khoảng gần 30% sản lượng, nhưng đây cũng là nguồn thu để duy trì hoạt động của Công ty và trả nợ cho dự án bông.

3.4.Lĩnh vực kinh doanh khác: không hiệu quả sau quá trình đầu tư nghiên cứu thị trường: Kinh doanh và chế biến các sản phẩm từ thủy sản, đầu tư tài chính. Vì vậy không đăng ký ngành nghề kinh doanh mới.

3.5.Kinh doanh nông sản và tài chính: không triển khai được

4. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

4.1. Các khoản nợ phải trả của dự án Dây chuyền máy cán bông.

Bảng 2: Nợ phải trả (đến 31/12/2024)

TT	Nợ phải trả	Số tiền (đ)	Dự án	Ghi chú
1	Ngắn hạn (lãi)	9.185.000.000	NMCB bông Tâm Thắng	Quá hạn
2	Dài hạn	8.015.000.000	NMCB bông Tâm Thắng	Quá hạn
Cộng		17.200.000.000		

4.2.Vay nợ cá nhân: 300.000.000đ

Trong năm 2024 công ty đã trả nợ 845.000.000đ

5. MỘT SỐ VẤN ĐỀ KHÁC: Chưa bán được tài sản trên đất thuê EaSuop

PHẦN II: DỰ KIẾN PHƯƠNG HƯỚNG, CHỈ TIÊU, BIỆN PHÁP CHỦ YẾU THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2025

1. PHƯƠNG HƯỚNG CHUNG

+ Mục tiêu 2025: Duy trì hoạt động của công ty để trả nợ gốc vay nhà máy bông Tâm Thắng và nợ cá nhân.

Dự báo những thuận lợi, khó khăn ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty trong năm 2025

**** Thuận lợi**

- Được sự chia sẻ và thông cảm của Quý cổ đông với Công ty trong giai đoạn hết sức khó khăn hiện nay.
- Có nguồn doanh thu từ ĐMT mái nhà.

**** Khó khăn**

- Nợ quá hạn của nhà máy chế biến bông Tâm Thắng rất lớn, hơn 17 tỷ đồng không có khả năng trả nợ.
- Sản xuất kinh doanh điện mặt trời gặp khó khăn do hàng tháng Công ty điện lực Đắk Nông tiết giảm công suất để đảm bảo an toàn điện lưới. Ước tính giảm gần 25% sản lượng
- Khả năng cạnh tranh của sản phẩm Công ty rất hạn chế, nên việc mở rộng kênh phân phối và tiêu thụ sẽ rất khó khăn.
- Chi phí liên quan đến sản xuất bông còn lớn, kinh doanh phân HUCO và các ngành khác chưa bù đắp đủ ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh của công ty.
- Nguồn lực của Công ty và nhân lực của khối kinh doanh hiện nay mỏng.

2. DỰ KIẾN CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

2.1. Chỉ tiêu nhiệm vụ chính cho năm 2025

- Tổng doanh thu: 6.600 triệu đồng
- Tổng chi phí: 6.400 triệu đồng
- Lợi nhuận: 200 triệu đồng

**** Chi phí liên quan đến bông**

- Lãi vay nhà máy chế biến bông khoảng: 500 triệu đồng
- Bảo trì, bảo dưỡng, bảo hiểm: 50 triệu đồng
- Chi phí thuê đất năm 2025: gần 300 triệu đồng

2.2. Các chỉ tiêu hướng dẫn trong kế hoạch sản xuất kinh doanh 2025

- + Sản xuất kinh doanh phân HUCO chỉ tiêu tối thiểu 1.500 tấn
- + Sản xuất kinh doanh điện mặt trời áp mái: 1.100 Mw
- + Kinh doanh nông sản: 2.000 triệu đồng
- + Cho thuê tài sản: 500 triệu đồng

Tùy theo tình hình thực tế, Tổng giám đốc có quyền điều chỉnh, bổ sung kế hoạch kinh doanh khác phù hợp với qui định của pháp luật.

3. CÁC BIỆN PHÁP THỰC HIỆN KẾ HOẠCH 2025

3.1. Về nợ vay quá hạn

- + Tiếp tục làm việc với Ngân hàng phát triển Việt Nam chi nhánh Đắk Lắk – Đắk Nông về ưu tiên trả nợ gốc và kế hoạch trả nợ gốc năm 2025: tối thiểu 400 triệu đồng.

3.2. Kế hoạch vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh và trả nợ của công ty: đề nghị HĐQT trình Đại hội đồng cổ đông ra nghị quyết giao cho Tổng giám đốc được quyền bán các tài sản, huy động vốn thuộc quyền quyết định của đại hội để có vốn hoạt động sản xuất kinh doanh và trả nợ.

3.3. Sản xuất kinh doanh phân HUCO

- + Tập trung nguồn lực tài chính đầu tư cho quảng bá sản phẩm: hội thảo, thuê công ty làm thương hiệu, đào tạo, thuê địa điểm giới thiệu sản phẩm.....
- + Đầu tư kinh doanh qua kênh thương mại điện tử, online

3.4. Sản xuất kinh doanh Điện mặt trời mái nhà:

- + Phối hợp chặt chẽ với Công ty Điện lực Đắk Nông, điện lực Cư Jút để thực hiện các yêu cầu của bên mua điện

+Thường xuyên kiểm tra, bảo trì bảo dưỡng, vệ sinh, nhằm đạt công suất phát điện bình quân 4h nắng/ngày.

3.5. Kinh doanh nông sản, đầu tư tài chính: doanh thu 2.000 triệu đồng

3.6. Thay đổi địa chỉ đặt trụ sở của Công ty (do số 566 Lê Duẩn không còn thuộc quyền sở hữu của Công ty).

3.7. Đẩy mạnh việc hợp tác kinh doanh với các Công ty khác để khai thác cơ sở vật chất nhằm tăng doanh thu, có nguồn trả nợ ngân hàng. Tùy theo tình hình thực tế, Tổng giám đốc có quyền điều chỉnh, bổ sung các giải pháp kinh doanh khác phù hợp với qui định của pháp luật.

Trên đây là báo cáo của Tổng giám đốc, xin Đại hội cho ý kiến góp ý để hoàn thiện, xin chân thành cảm ơn!

Tổng Giám đốc

Bùi Cảnh Hưng (đã ký)



**CÔNG TY CỔ PHẦN BÔNG
TÂY NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**BÁO CÁO KIỂM ĐIỂM
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2024**

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Bông Tây Nguyên đã được Đại hội cổ đông thường niên thông qua ngày 29/05/2020.

Thực hiện các Điều 34 đến Điều 40 của Điều lệ: Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

Sau một năm thực hiện nhiệm vụ, HĐQT xin báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT Công ty như sau:

I. Tổ chức HĐQT Công ty

HĐQT Công ty có 3 thành viên

- 1- Trần Anh Hào: Chủ tịch HĐQT
- 2- Nguyễn Tấn Văn: Ủy viên
- 3- Bùi Cảnh Hưng: Ủy viên

II. Kiểm điểm quá trình hoạt động và các quyết định, Nghị quyết của HĐQT

1. Hoạt động của HĐQT Công ty

+ Trong năm 2024, các thành viên HĐQT đã tích cực phối hợp, hỗ trợ công tác điều hành trong hoạt động sản xuất kinh doanh. HĐQT đã tổ chức 01 kỳ Đại hội cổ đông thường niên năm 2024 và HĐQT trực tiếp kiểm tra, đánh giá kết quả hoạt động của Ban điều hành Công ty. HĐQT luôn bám sát tình hình thực tế của Công ty để đề ra các chủ trương và quyết định nhằm chỉ đạo kịp thời và tạo điều kiện thuận lợi cho Ban điều hành Công ty hoàn thành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của mình.

+ Các Nghị quyết, quyết định của HĐQT ban hành đều dựa trên sự thống nhất, chấp thuận của các thành viên HĐQT với tỷ lệ cao nhất là 100%. Khi thực hiện chức năng và nhiệm vụ của mình, Hội đồng quản trị tuân thủ đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

2. Các quyết định, Nghị quyết của HĐQT theo quy định của Điều lệ Công ty và theo quy định của Pháp luật

Trong năm 2024, HĐQT Công ty đã ban hành các nghị quyết và quyết định để quản lý điều hành Công ty theo qui định của pháp luật, điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội cổ đông thường niên năm 2024.

Các cuộc họp HĐQT được tổ chức dưới hình thức: trực tiếp, online hoặc lấy ý kiến các thành viên HĐQT.

Sau một năm hoạt động HĐQT báo cáo trước Đại hội về cơ bản đã hoàn thành nhiệm vụ theo Nghị quyết của Đại hội cổ đông .

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Nơi nhận:

Chủ tịch

- HĐQT, BKS, Cổ đông;

- Lưu hồ sơ.

Trần Anh Hào (Đã ký)



**CÔNG TY CỔ PHẦN BÔNG
TÂY NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Đắk Nông, ngày 20 tháng 03 năm 2025

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CP BÔNG TÂY NGUYÊN TRÌNH ĐẠI HỘI CỔ ĐỒNG THƯỜNG
NIÊN NĂM 2025**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP bông Tây Nguyên

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc hội (có hiệu lực từ 01/01/2021).
- Quyền hạn và trách nhiệm của Ban kiểm soát được quy định trong bản điều lệ Công ty cổ phần bông Tây Nguyên.
- Các báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị, báo cáo tổng kết tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 và nhiệm vụ kế hoạch năm 2025 của Tổng Giám đốc.

- Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty lập đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH dịch vụ tư vấn tài chính kế toán & kiểm toán phía Nam (AASCs)

Ban kiểm soát (BKS) Công ty cổ phần bông Tây Nguyên trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) về kết quả giám sát hoạt động kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban điều hành (BDH) và báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của BKS năm

1. Hoạt động của ban kiểm soát:

1.1. Nhân sự của Ban kiểm soát

Ban kiểm soát gồm 03 thành viên,

- | | |
|-----------------------|--------------|
| - Bà Lê Thị Lý | - Trưởng ban |
| - Ông Đinh Quang Vĩnh | - Ủy viên |
| - Ông Vũ Tuấn Anh | - Ủy viên |

1.2. Các công tác đã thực hiện năm 2024:

- Đảm bảo các chức năng trong việc giám sát hoạt động của HĐQT và Tổng giám đốc điều hành, tuân thủ theo quy định của pháp luật và điều lệ Công ty; xem xét tính phù hợp của các quyết định của HĐQT và Tổng giám đốc.
- Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2024; giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.
- Kiểm tra tính hợp pháp, hợp lý, trung thực trong công tác quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong tổ chức công tác kế toán và lập báo cáo tài chính.
- Tham dự đầy đủ các cuộc họp HĐQT, và đóng góp ý kiến trong việc giám sát hoạt động của Công ty trong các cuộc họp.
- Thông qua báo cáo tài chính năm 2024 do Công ty TNHH dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán phía Nam (AASCs) kiểm toán, đã trình bày trung thực, hợp lý trên

khía cạnh trọng yếu về tình hình tài chính và kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty trong năm 2024.

2. Kết quả giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024:

- HĐQT đã tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật và điều lệ Công ty; triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

- HĐQT đã tổ chức các cuộc họp định kỳ, phối hợp chặt chẽ với Ban điều hành Công ty để đưa ra các định hướng, các vấn đề phát sinh liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Các Nghị quyết của HĐQT được ban hành tuân thủ thẩm quyền của HĐQT và nội dung tuân thủ các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Luật doanh nghiệp và các quy định khác của pháp luật và điều lệ Công ty.

3. Kết quả giám sát hoạt động của Ban điều hành năm 2024:

- Ban điều hành đã thực hiện các hoạt động kinh doanh của công ty tuân thủ đúng theo Nghị quyết của HĐQT.

- Chủ động lập kế hoạch quản lý, điều hành hoạt động SXKD, phát huy hiệu quả bộ máy quản lý và tổ chức Công ty.

- Thường xuyên tổ chức các cuộc họp để bàn việc thực hiện kế hoạch SXKD của Công ty; tích cực trong tìm kiếm công việc, chỉ đạo thực hiện SXKD, đảm bảo việc làm và thu nhập cho cán bộ nhân viên Công ty; đồng thời đưa ra những chỉ đạo chấn chỉnh, và biện pháp khắc phục những tồn tại và thiếu sót.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, BDH và các cán bộ quản lý khác:

- BKS thực hiện giám sát HĐQT, BDH trong việc quản lý và điều hành Công ty. Các thành viên HĐQT, thành viên BKS và BDH trao đổi trong công việc và cung cấp thông tin qua lại theo tinh thần hợp tác, tạo thuận lợi cho công việc của các thành viên.

- HĐQT mời BKS tham dự tất cả các cuộc họp của HĐQT, hầu hết các tài liệu như biên bản họp HĐQT, Nghị quyết các tài liệu, báo cáo, tờ trình của Ban Tổng Giám đốc khi gửi xin ý kiến HĐQT đồng thời gửi cho BKS.

- HĐQT, BDH tạo điều kiện cho BKS trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

5. Nhận xét, đánh giá một số chỉ tiêu trên Báo cáo tài chính năm 2024:

5.1. Tình hình tài chính

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2023	% (2024/2023)
Tài sản			
Tài sản ngắn hạn	1.688.549.273	2.777.266.320	60,8
Tiền và các khoản tương đương tiền	70.141.509	50.833.606	137,98
Các khoản phải thu ngắn hạn	448.248.800	1.094.440.572	40,96
Hàng tồn kho	1.141.011.028	1.441.446.837	79,16
Tài sản ngắn hạn khác	29.063.078	190.545.305	15,25

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2023	% (2024/2023)
Tài sản dài hạn	10.300.585.943	10.660.753.742	96,62
Tài sản cố định	10.285.095.051	10.535.590.169	97,62
Tài sản dài hạn khác	15.490.892	125.163.573	12,38
TỔNG TÀI SẢN	11.989.135.216	13.438.020.062	89,22
Nguồn vốn			
Nợ phải trả	18.312.100.614	18.701.502.946	97,92
Nợ ngắn hạn	10.297.206.614	10.286.608.946	100,1
Nợ dài hạn	8.014.894.000	8.414.894.000	95,25
Vốn chủ sở hữu	(6.322.965.398)	(5.263.482.884)	
Vốn đầu tư của chủ sở hữu	10.000.000.000	10.000.000.000	
Quỹ đầu tư phát triển	942.533.677	942.533.677	
Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	173.772.105	173.772.105	
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	(17.439.271.180)	(16.379.788.666)	
TỔNG NGUỒN VỐN	11.989.135.216	13.438.020.062	89,22

5.2. Về tài sản: Tổng tài sản của Công ty cuối năm 2024 chỉ đạt 11.989 triệu đồng giảm 1.449 triệu đồng, tương đương giảm 10,78% so với cuối năm 2023.

- Tỷ trọng tài sản/tổng tài sản tăng:

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2023
Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	14,08%	20,67%
Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	85,92%	79,33%

a) Tài sản ngắn hạn: Giảm 1.089 triệu đồng, tương đương giảm 39,2% so với cuối năm 2023.

b) Tài sản dài hạn: Giảm 360 triệu đồng, tương đương giảm 3.38% so với cuối năm 2023.

5.3. Về nguồn vốn:

a) Vốn chủ sở hữu: Trong năm Công ty không có thay đổi về vốn góp chủ sở hữu.

b) Nợ phải trả: tổng nợ phải trả tại ngày 31/12/2024 là 18.312 triệu đồng giảm 389 triệu đồng, tương đương giảm 2,08% so với cuối năm 2023, trong đó nợ dài hạn giảm 400 triệu đồng.

+ Tổng số dư nợ vay ngắn hạn tại ngày 31/12/2024 là 9.485 triệu đồng là số dư nợ lãi vay XDCB dự án nhà máy CBB Tâm Thắng và khoản vay ngắn hạn của cá nhân.

+ Nợ dài hạn phải trả tại ngày 31/12/2024 là 8.015 triệu đồng (nợ gốc dự án nhà máy CBB Tâm Thắng, trong năm Công ty ưu tiên trả nợ gốc cho Ngân hàng phát triển được 400 triệu đồng).

5.4. Khả năng thanh toán:

Chỉ tiêu về khả năng thanh toán	Năm 2024	Năm 2023
Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSNH/ Nợ ngắn hạn (Lần)	0,16	0,27
Hệ số thanh toán nhanh: TSNH-Hàng tồn kho/Nợ ngắn hạn (Lần)	0,05	0,13

Các chỉ số này phản ánh khả năng thanh khoản của Công ty đang ở mức thấp và có thể ảnh hưởng đến tính hoạt động của Công ty. Tuy nhiên Ban điều hành Công ty vẫn cân đối được dòng tiền để thanh toán các khoản nợ đến hạn và phục vụ cho hoạt động kinh doanh thông thường của Công ty.

6. Kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2024:

1. Thực hiện các chỉ tiêu kinh tế năm 2024:

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện	%TH/KH
1.Tổng doanh thu và thu nhập	6.900	2.635	38%
2.Lợi nhuận sau thuế	100	(1.059)	
3.Tỷ lệ cổ tức	0	0	0

Ban kiểm soát đánh giá, mặc dù chưa đạt được kế hoạch các chỉ tiêu về doanh thu và lợi nhuận mà ĐHĐCĐ giao phó, tuy nhiên trong bối cảnh năm 2024 tình hình kinh doanh vẫn còn nhiều khó khăn, gây tác động tiêu cực rộng khắp đến hầu hết các lĩnh vực kinh tế cũng như xã hội, thị trường nông sản diễn biến khó lường, mặt hàng phân bón phải cạnh tranh nhiều với các sản phẩm cùng loại khác trên thị trường, HĐQT và ban điều hành Công ty đã có những biện pháp và chỉ đạo kịp thời, góp phần đạt được kết quả đáng ghi nhận: giữ được hoạt động sản xuất kinh doanh vận hành thông suốt.

2. Về lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập Báo cáo tài chính của Công ty:

Công ty đã thực hiện lựa chọn Công ty TNHH dịch vụ tư vấn tài chính kế toán & kiểm toán phía Nam (AASCs) thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty theo đúng Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

3. Về phân phối lợi nhuận sau thuế và trả cổ tức: Trong năm Công ty lỗ 1.059 triệu đồng, lỗ lũy kế 17.439 triệu đồng dẫn đến âm vốn chủ sở hữu 6.323 triệu đồng, do đó không phân phối lợi nhuận vào các quỹ và chi trả cổ tức.

7. Kết luận và kiến nghị:

7.1. Kết luận:

- Trưởng BKS đã tham dự đầy đủ các cuộc họp định kỳ và đột xuất với HĐQT.
- Trưởng BKS và các thành viên thực hiện đúng phân công nhiệm vụ và chức năng của mình.
- BKS và các thành viên BKS tự đánh giá là đã hoàn thành tốt nhiệm vụ trong năm 2024.

7.2. Kiến nghị:

- Về thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2025: Duy trì tính ổn định và gia tăng hiệu quả các nhóm ngành kinh doanh hiện có. Tăng cường khai thác và mở rộng thị phần.

- Về công tác tài chính : Cùng cố năng lực tài chính, chủ động nguồn vốn đáp ứng yêu cầu kinh doanh và sự hoạt động liên tục của Công ty cho những năm tiếp theo. Chủ động thu hồi nợ phải thu nhằm tránh rủi ro về nợ xấu cũng như chú trọng đến hàng hóa tồn kho để vốn được sử dụng hiệu quả hơn.

Trên đây là báo cáo hoạt động trong năm 2024 của BKS trình đại hội xem xét và thông qua.

Kính chúc quý đại biểu cùng toàn thể cổ đông sức khỏe, chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Trân trọng cảm ơn!

**TM BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Lê Thị Lý (Đã ký)

Lưu ý: Tài liệu này có tính chất nội bộ, kính đề nghị quý cổ đông thực hiện theo chế độ bảo quản tài liệu nội bộ.



**CÔNG TY CỔ PHẦN BÔNG
TÂY NGUYÊN**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tâm Thắng, ngày 20 tháng 03 năm 2025

BÁO CÁO CÔNG KHAI MỘT SỐ CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH

Báo cáo tài chính tại ngày 31/12/2024 đã được kiểm toán bởi Công ty dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán phía nam (AASCs) và báo cáo đã được thẩm tra của Ban kiểm soát Công ty cổ phần bông Tây nguyên trước khi trình Đại hội.

TT	CHỈ TIÊU	Tại thời điểm (đồng)		Tỉ lệ % CK so ĐK
		01/01/2024	31/12/2024	
1	Tài sản ngắn hạn	2.777.266.320	1.688.549.273	164,48
	- Tiền và các khoản tương đương tiền	50.833.606	70.141.509	
	- Đầu tư tài chính ngắn hạn			
	- Các khoản phải thu ngắn hạn	1.094.440.572	448.248.800	
	- Hàng tồn kho	1.441.446.837	1.141.011.028	
	- Tài sản ngắn hạn khác	190.545.305	29.147.936	
2	Tài sản dài hạn	10.660.753.742	10.300.585.943	103,50
	- Các khoản phải thu dài hạn			
	- Tài sản cố định hữu hình	10.535.590.169	10.285.095.051	
	+ Nguyên giá	32.584.942.268	32.663.304.995	
	+ Giá trị hao mòn lũy kế	(22.049.352.099)	(22.378.209.944)	
	- Tài sản cố định vô hình			
	+ Nguyên giá			
	+ Giá trị hao mòn lũy kế			
	- Chi phí xây dựng cơ bản dở dang			
	- Bất động sản đầu tư			
	- Các khoản đầu tư tài chính dài hạn			
	- Tài sản dài hạn khác	125.163.573	15.490.892	
3	Nợ phải trả	18.701.502.946	18.312.100.614	102,13
	- Nợ ngắn hạn	10.286.608.946	10.297.206.614	
	- Nợ dài hạn	8.414.894.000	8.014.894.000	
	<i>Trong đó: Trả cho NH phát triển dự án NMTT</i>	<i>400.000.000</i>	<i>400.000.000</i>	

TT	CHỈ TIÊU	Tại thời điểm (đồng)		Tỉ lệ % CK so ĐK
		01/01/2024	31/12/2024	
4	Vốn chủ sở hữu	(5.263.482.884)	(6.322.965.398)	83,24
	- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	10.000.000.000	10.000.000.000	
	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	(16.379.788.666)	(17.439.271.180)	
	+ Năm trước	(13.693.958.214)	(16.379.788.666)	
	+ Năm nay	(2.685.830.452)	(1.059.482.514)	
	- Lãi cơ bản trên cổ phiếu	(26.858)	(10.595)	
	Các quỹ	1.116.305.782	1.116.305.782	100,00
	+ Quỹ đầu tư phát triển	942.533.677	942.533.677	
	+ Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	173.772.105	173.772.105	
5	Kết quả kinh doanh	Kế hoạch	Thực hiện	% TH/KH
	* Sản phẩm tiêu thụ chủ yếu			
	Phân HCVS HUCO (tấn)	1.500	290,0	
	Tổng doanh thu và thu nhập (triệu đồng)	6.900	2.635	
	* Tổng doanh thu và thu nhập (triệu đồng)	6.900	2.635	38,19
	* Tổng chi phí (triệu đồng)	6.800	3.694	54,32
	* Tổng lợi nhuận trước thuế (triệu đồng)	100	(1.059)	
	* Tổng lợi nhuận sau thuế (triệu đồng)			
6	Lao động và thu nhập			
	Lao động bình quân (người)	8	8	
	Thu nhập BQ (triệu đồng/người/tháng)	8,0	8,0	
7	Các khoản đã nộp NSNN			
	- Thuế GTGT (triệu đồng)			
	- Thuế TNDN (triệu đồng)			
	- Các khoản thuế khác, tiền thuê đất (triệu đồng)		289,0	

Người báo cáo

Lưu Thị Hương Trâm (Đã ký)



CÔNG TY CỔ PHẦN BÔNG
TÂY NGUYÊN
Số: 01/HĐQT-TTr

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tâm Thắng, ngày 26 tháng 04 năm 2025

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

(V/v: Thông qua một số nội dung tại đại hội)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Bông Tây Nguyên

Hội đồng quản Trị công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung như sau:

1.Nội dung 1: Thông qua báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2024

2.Nội dung 2: Thông qua báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025

3.Nội dung 3: Thông qua báo cáo tài chính của Công ty đã kiểm toán năm 2024

4.Nội dung 4: Thông qua kết quả kinh doanh và Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024: do năm 2024 lỗ nên không có lợi nhuận để phân phối.

5.Nội dung 5: Thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2025 và kế hoạch phối lợi nhuận năm 2025: lợi nhuận dùng để bù lỗ

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Số tiền
1	Doanh thu thuần	Triệu đồng	6.600
2	Tổng lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	200
3	Tỷ lệ chi trả cổ tức	%	0

6.Nội dung 6: Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát

7.Nội dung 7: Thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính 2025

Giao cho Tổng Giám đốc công ty: Lựa chọn Công ty Kiểm toán độc lập để thực hiện việc Kiểm toán độc lập báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty. Hoặc có thể không thuê kiểm toán để tiết kiệm chi phí.

Kính trình Đại hội xem xét và thông qua 7 nội dung trên.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: Cty, Web.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

TRẦN ANH HÀO (Đã ký)